

Số: 235/TB-VKS-P1

Bình Phước, ngày 25 tháng 11 năm 2020

## THÔNG BÁO

### Rút kinh nghiệm việc áp dụng pháp luật trong quyết định truy tố

Thông qua công tác kiểm tra Cáo trạng của VKSND cấp huyện gửi đến, Viện KSND tỉnh Bình Phước nhận thấy VKSND cấp huyện còn có sai sót trong việc áp dụng pháp luật trong quyết định truy tố cần rút kinh nghiệm, cụ thể như sau:

#### 1/ Nội dung vụ án:

Khoảng 08 giờ ngày 07/8/2020 Trọng (chưa rõ nhân thân) điều khiển xe mô tô Sirius (không rõ biển số) chở Nguyễn Văn Phong đi ngang nhà của chị Nguyễn Thị Thùy Tr thì phát hiện con chị Tr là cháu Đặng Thanh Ph, sinh năm 2017 đang ngồi chơi trước cửa nhà, kế bên có để 1 chiếc điện thoại di động loại cảm ứng nên Trọng rủ Phong tìm cách chiếm đoạt thì Phong đồng ý. Trọng dừng xe đứng đợi, Phong đi bộ đến và giả vờ hỏi cháu Phong là “mẹ đâu rồi”? cháu Ph vừa quay mặt vào phía bên trong nhà thì Phong thò tay lấy chiếc điện thoại hiệu Oppo loại A31 màu trắng - xanh rồi quay ra xe để Trọng chở về nhà trọ. Sau đó, Phong nhờ Nguyễn Tuấn Vũ bán giúp chiếc điện thoại vừa lấy được, Vũ hỏi “điện thoại đâu” thì Phong nói “ở bên phòng, đang nhờ Tân bê khóa, không biết được hay không” nghe vậy thì Vũ biết được đó là tài sản do phong phạm tội mà có nhưng vẫn đồng ý giúp Phong.

Vũ mang điện thoại đi bán nhưng không được nên bàn với Phong đem cầm điện thoại lấy tiền thì Phong đồng ý. Phong và Vũ mang điện thoại trên đến tiệm cầm đồ “Mạnh Tiến 1” do chị Nguyễn Thị Ngọc Hạnh làm chủ, cầm được 2.200.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 139/KLĐG ngày 13/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự kết luận: điện thoại di động trên trị giá 3.500.000 đồng.

Cáo trạng số 155/CT-VKS ngày 16/11/2020 của VKSND cấp huyện truy tố Phong về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 BLHS, truy tố bị can Vũ về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo khoản 1 Điều 323 BLHS.

#### 2/ Vấn đề cần rút kinh nghiệm:

Cáo trạng xác định cả 2 bị can đều có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: “tái phạm” và bị áp dụng điểm h khoản 1 điều 52 BLSH. Tuy nhiên, đối với Vũ, Cáo trạng ghi:

“Tiền án: Ngày 05/7/2010, bị Tòa án nhân dân thị xã Đ áp dụng Khoản 2 Điều 104; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điểm g Khoản 1 Điều 48; Điều 20; 53; 47; 69; 74 của Bộ luật Hình sự xử phạt 18 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”

(Bản án số 51/2010/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/02/2011 nhưng chưa chấp hành việc đóng án phí hình sự sơ thẩm với số tiền 200.000 đồng”.

Theo Cáo trạng: Vũ sinh năm 1993, ngày 05/7/2010 Vũ bị kết án khi đã trên 16 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi và bị kết án về tội cố ý gây thương tích theo khoản 2 điều 104 BLHS năm 1999 là tội nghiêm trọng do cố ý.

Điểm b khoản 1 Điều 107 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người dưới 18 tuổi bị kết án được coi là không có án tích, nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây: ....

b) Người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi bị kết án về tội phạm ít nghiêm trọng, tội phạm nghiêm trọng hoặc tội phạm rất nghiêm trọng do vô ý;”

Như vậy, lần phạm tội này của Vũ được coi là không có án tích, tức Vũ không tái phạm nhưng Cáo trạng vẫn xác định Vũ tái phạm, có tiền án là không đúng, có sai lầm trong nhận thức và áp dụng pháp luật, cần nghiêm túc rút kinh nghiệm.

Viện KSND tỉnh Bình Phước thông báo đến VKSND các huyện, thị, thành phố trong tỉnh để rút kinh nghiệm chung nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác truy tố./.

**Nơi nhận:**

- Ban lãnh đạo Viện;
- Viện KSND cấp huyện;
- VPTH;
- Lưu: VT, P1. -16b-



**KT.VIỆN TRƯỞNG  
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

**Phan Văn Phong**